

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO L
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Bản án số: 18/2024/HSST

Ngày: 08-5-2024.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO L, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Phong.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà: Hồ Thị Hồng Liên.

- Bà: Đỗ Thị Thương Huyền.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trương Quang Vũ

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Văn Thành – Kiểm sát viên.**

Ngày 08 tháng 5 năm 2024 tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2024/TLST-HS ngày 05/4/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2024/QĐXXST-HS ngày 24/4/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Văn T**, Sinh ngày: 05/9/1994 tại: Hoà Bình.

HKTT và chỗ ở: Thôn 3, xã Lộc Tân, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Mường, Tôn giáo: không; Giới tính: Nam, trình độ học vấn: 09/12, Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông: Bùi Văn Tam – Sinh năm 1968; Con bà: Bùi Thị Dọt – Sinh năm 1969. Hiện trú tại thôn 3, xã Lộc Tân, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng; Vợ: Trương Thị Thi, sinh năm 1993; Con: có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2017, con nhỏ nhất sinh năm 2019. Hiện trú tại thôn 3, xã Lộc Tân, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân Thân: Năm 2013 bị Công an huyện Bảo L xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đồng về hành vi xâm hại đến sức khoẻ, tính mạng của người khác (Đã nộp phạt ngày 14/6/2013).

Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 17/12/2023 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo L. (Bị cáo có mặt).

*** Người làm chứng: Ông Đỗ Bá Thông, sinh năm: 1964**

Địa chỉ: Thôn 7, xã Lộc Tân, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 17/12/2023 tại khu vực cổng chào thuộc thôn 7 xã Lộc Tân, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo L phối hợp với Công an xã Lộc Tân phát hiện và bắt quả tang Bùi Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình kiểm tra phát hiện trong túi áo khoác màu đen bên trái, đằng trước của T đang mặc có 01 gói nylon màu trắng được hàn kín, kích thước 1cm x 3,5cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng; trong ống tay áo bên phải của áo khoác màu đen T đang mặc có 01 gói nylon màu trắng, viền màu đỏ, kích thước 4cmx7cm, bên trong gói nylon này có 03 gói nylon màu trắng khác được hàn kín (01 gói kích thước 1cm x 3,2cm; 02 gói có kích thước 1,5cm x 3,2cm), bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng. T khai nhận số tinh thể màu trắng trong các gói nylon trên là ma túy đá của T cất giấu để sử dụng. Lực lượng công an đã thu giữ, niêm phong và gửi giám định, ngoài ra, còn tạm giữ của T 01 căn cước công dân mang tên Bùi Văn T, số tiền 270.000đ.

Tại Kết luận giám định số 1589/KL-KTHS ngày 21/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định: Mẫu tinh thể đựng trong 04 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,7197g (không phải bảy một chín bảy gam), loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra xác định: Vào khoảng 10 giờ ngày 17/12/2023 Bùi Văn T đến khu vực nghĩa địa thuộc thôn 3, xã Lộc Tân, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng mua của một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) 04 gói ma túy với số tiền 1.000.000 đồng. Sau khi mua ma túy, T cất giấu số ma túy vào ống tay áo và đi về nhà ở thôn 3, xã Lộc Tân, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng. Tại đây, T lấy 01 gói ma túy ra sử dụng một ít rồi hàn kín lại sau đó cất giấu vào túi áo bên trái, áo khoác màu đen đang mặc, 03 gói khác T vẫn cất giấu trong ống tay áo. Đến 14 giờ 20 phút ngày 17/12/2023, T đến cổng chào thôn 7 xã Lộc Tân, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng, thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo L bắt quả tang đang tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng.

Cáo trạng số 23/CTr-VKSBL ngày 04/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Bùi Văn T về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Văn T từ 15 đến 18 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 01 Phong bì đựng bao gói vật chứng trước giám định; 01 Phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định: 0,6090g.

Trả lại cho bị cáo T 01 căn cước công dân số 017094006958 mang tên Bùi Văn T và số tiền 270.000 đồng nhưng giữ lại số tiền 270.000 đồng để đảm bảo cho việc thi hành án.

-Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Bảo L; Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bảo L trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Vào khoảng 10 giờ ngày 17/12/2023 bị cáo Bùi Văn T đến khu vực nghĩa địa thuộc thôn 3, xã Lộc Tân, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng mua của một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) 04 gói ma túy với số tiền 1.000.000 đồng. Sau khi mua ma túy, bị cáo T cất giấu số ma túy vào ống tay áo và đi về nhà ở thôn 3, xã Lộc Tân, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng. Tại đây, bị cáo T lấy 01 gói ma túy ra sử dụng một ít rồi hàn kín lại sau đó cất giấu vào túi áo bên trái, áo khoác màu đen đang mặc, 03 gói khác bị cáo T vẫn cất giấu trong ống tay áo. Đến 14 giờ 20 phút ngày 17/12/2023, bị cáo T đến cổng chào thôn 7 xã Lộc Tân, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng, thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo L bắt quả tang đang tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số 1589/KL-KTHS ngày 21/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định: Mẫu tinh thể đựng trong 04 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,7197g (không phải bảy một chín bảy gam), loại Methamphetamine.

Hành vi trên của bị cáo Bùi Văn T đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bảo L truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy nhưng không tìm cách cai nghiện, trái lại lén lút mua ma túy cất giấu để sử dụng. Hành vi trên gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội nên cần xử lý nghiêm và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 Phong bì đựng bao gói vật chứng trước giám định; 01 Phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định: 0,6090g.

Trả lại cho bị cáo T 01 căn cước công dân số 017094006958 mang tên Bùi Văn T và số tiền 270.000 đồng nhưng giữ lại số tiền 270.000 đồng để đảm bảo cho việc thi hành án.

[8] Các vấn đề khác: Đối tượng bán ma túy cho bị cáo có dấu hiệu của tội Mua bán trái phép chất ma túy tuy nhiên chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên tách ra xử lý sau.

[9] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L thấy rằng: Mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo là chưa phù hợp với nhân thân và tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra; do vậy cần xử phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để răn đe, phòng ngừa riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội, cũng như việc đấu tranh phòng chống tội phạm và các tệ nạn ma túy hiện nay.

[10] Về án phí: Bị cáo Bùi Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố Bị cáo **Bùi Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.**

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Bùi Văn T** 21 (Hai mươi một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/12/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 Phong bì đựng bao gói vật chứng trước giám định; 01 Phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định: 0,6090g.

Trả lại cho bị cáo T 01 căn cước công dân số 017094006958 mang tên Bùi Văn T (Các vật chứng trên theo biên bản giao nhận tài sản, vật chứng ngày 08/4/2024 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo L với Công an huyện Bảo L).

Trả lại cho bị cáo Bùi Văn T số tiền 270.000 đồng (Tại uỷ nhiệm chi ngày 25/4/2024) nhưng giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án, sau khi thi hành án xong số tiền còn dư trả lại cho bị cáo.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Bùi Văn T phải nộp 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày 08/5/2024 để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng ⁽²⁾;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Bảo L;
- Chi cục THADS H Bảo L;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Phong

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TÒA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Tài Phan Thị Hà

Nguyễn Đình Phong

